

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 186, 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự ;
- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 06 năm 2015 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về dân sự thụ lý số: 136/2015/TLST-DS ngày 28 tháng 05 năm 2015 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

#### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành lập ngày 30 tháng 06 năm 2015 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### QUYẾT ĐỊNH:

##### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng XYZ

Địa chỉ : 02 L1, phường T1, quận B1, Tp. H1

Người đại diện theo ủy quyền có ông Phan Tuấn H2 – sinh năm 1961  
(giấy ủy quyền số 100/NHNo6-HCNS ngày 15/6/2015)

**Bi đơn** : Ông Nguyễn Trí T2 – sinh năm 1977

Thường trú : ấp 8, xã Q1, huyện C1, tỉnh B

Tạm trú : 133/26/2 H3, phường H4, quận T3, Tp.Hồ Chí Minh

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :**

Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng T5

Trụ sở : 457 K1, phường A, quận B, Tp.Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật : ông Phạm Văn Phát – sinh năm 1974

##### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Tuấn H1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng XYZ cùng bị đơn ông Nguyễn Trí T2 và ông Phạm Văn Phát là người đại diện theo pháp luật bên bảo lãnh Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng T5 cùng thống nhất số nợ ông Nguyễn Trí T2 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng XYZ tổng số nợ của hợp đồng tín dụng số 1605-LAV-201000166 ngày 16/9/2010 tính đến ngày 29/6/2015 là 4.095.891.250 đồng trong đó bao gồm tiền gốc : 2.200.000.000 đồng và tiền lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn) : 1.895.891.250 đồng

Hạn chót phải thanh toán dứt điểm số nợ trên là ngày 01/8/2015

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên về phương thức thanh toán số nợ, do các bên giao nhận trực tiếp tại Ngân hàng XYZ hoặc tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài số tiền trên, ông Nguyễn Trí T2 còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng XYZ theo mức lãi suất quá hạn hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín số 1605-LAV-201000166 ngày 16/9/2010 cho đến khi thi hành án xong.

Sau khi ông Nguyễn Trí T2 thanh toán hết toàn bộ số nợ trên thì phía Ngân hàng phải trả lại bên bảo lãnh các giấy tờ bản chính gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 218637, sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: H00501 do UBND Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 16/12/2005 và Giấy chứng nhận QSDĐ số K 326324 do UBND Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/09/1997

Khi đến hạn trả nợ Nguyễn Trí T2 không thanh toán hết số nợ trên thì Ngân hàng XYZ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo lãnh gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 218637, sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: H00501 do UBND Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 16/12/2005:

- Vị trí đất (địa chỉ): Phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Thửa đất số: 927.
- Tờ bản đồ số: 46C.
- Diện tích đất: 731 m2.
- Thời hạn sử dụng đất: đến tháng 10/2013.
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Giấy chứng nhận QSDĐ số K 326324 do UBND Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/09/1997:

- Vị trí đất (địa chỉ): Phường 5, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Thửa đất số: 160.
- Tờ bản đồ số: 14
- Diện tích đất: 1.583 m2.
- Mục đích sử dụng đất: trồng rau.
- Thời hạn sử dụng đất: đến tháng 10/2013.

để đảm bảo việc thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: 56.047.946 đồng, các bên đương sự thỏa thuận do ông Nguyễn Trí T2 nộp . Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 56.024.570 đồng cho Ngân hàng XYZ theo biên lai thu tiền số 0000850 ngày 26/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Quận Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ**  
**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Hiền**